TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 802/2023/HS-PT
Ngày: 10 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 605/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T; Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1364/2023/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 9 năm 2023.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 tại tỉnh Nam Định; HKTT: 128 L, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: hưu trí; trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Cha: Nguyễn Minh T1, sinh năm 1930; Mẹ: Lê Thị Đ (đã chết); Vợ: Trương Thị Nguyệt L, sinh năm 1957 có 02 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm tù về tội "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân". (Bản án số 804/2012/HSPT. Chấp hành xong ngày 26/4/2013.

Bị bắt ngày 06/11/2021 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:

- Luật sư Nguyễn Tấn T2 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (vắng mặt).

- Luật sư Huỳnh Văn N thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đoàn Minh Q. Địa chỉ: Nguyên trưởng Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thanh S. Địa chỉ: Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Đoàn Thế D. Địa chỉ: Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Bà Châu Thị Minh T3. Địa chỉ: Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Phạm Văn K. Địa chỉ: Cơ quan điều tra Công an tỉnh B (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Đào Đức T4. Địa chỉ: Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Trần Văn V. Địa chỉ: Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn H. Địa chỉ: Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thành H1. Địa chỉ: Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Bích N1. Địa chỉ: Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2018 cho đến cuối năm 2021, Nguyễn Văn T đã thực hiện 02 vụ phạm tội trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cụ thể:

I. Vụ thứ nhất: "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân":

Xuất phát từ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tranh chấp dân sự, khởi kiện hành chính của các cơ quan Nhà nước, cơ quan tiến hành tố tụng hai cấp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trong thời gian từ năm 2018 đến năm 2021, Nguyễn Văn T đã lợi dụng quyền tự do dân chủ là quyền khiếu nại, tố cáo để viết, soạn thảo, gửi nhiều đơn thư, phản ánh đến nhiều cơ quan từ cấp Trung ương đến địa phương có nội dung, từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, bịa đặt, có tính chất nhục mạ, phỉ báng, đe dọa, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của một số cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh tư pháp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V,

Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, gây ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan nêu trên. Cụ thể:

1. Hành vi của Nguyễn Văn T xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Đoàn Minh Q – nguyên Trưởng Công an thành phố V:

Ngày 31/05/2010, Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mai H2 ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại 163/42/7 L, phường H, thành phố V. Hai bên thỏa thuận, bà H2 đặt cọc trước cho T số tiền 6.000.000.000 đồng, nếu T không làm được thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà H2 thì phải hoàn trả lại tiền đặt cọc và lãi suất 5%/tháng của số tiền đặt cọc. Bà H2 đã giao cho T 6.000.000.000 đồng. Do T không làm được thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà H2 nên bà H2 đòi lại tiền đặt cọc cùng với lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận.

Đến tháng 6/2014, T đã trả cho bà H2 số tiền 2.900.000.000 đồng, còn lại số tiền 3.100.000.000 đồng, T không trả. Ngày 14/3/2018, bà H2 thuê Công ty cổ phần T7 tại thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt Công ty T7) để đòi nợ T. Công ty T7 đã gửi thông báo và đến làm việc với T để đòi nợ. Sau đó, T đã ba lần giao tiền cho công ty T7 với tổng số tiền 3.100.000.000 đồng để trả cho bà H2.

Tháng 8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V nhận được tố giác về tội phạm của Nguyễn Văn T tố giác bà Trần Thị Mai H2 và Công ty T7 chiếm đoạt của T số tiền 3.100.000.000. Khi đó, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V là ông Đoàn Minh Q đã phân công giải quyết tố giác trên của T theo quy định. Quá trình giải quyết, ngày 01/02/2019, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với đơn tố giác trên của T. Không đồng ý với kết quả giải quyết, T có đơn khiếu nại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V. Ngày 15/3/2019, ông Q ký Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ bác đơn khiếu nại của T. Ngày 26/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu ra quyết định số 52/QĐ-VKSTPVT về việc giải quyết khiếu nại, bác đơn khiếu nại của T đối với Quyết định số 01/QĐ ngày 15/3/2019 được ông Q ký. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng, vụ việc trên đã được giải quyết theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V giải quyết tố giác về tội phạm của T thì T đã viết rất nhiều đơn tố cáo ông Q có nội dung không đúng sự thật, trong đó có các đơn ghi ngày 24/10/2018, ngày 16/10/2018, ngày 06/7/2019 có sử dụng những từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, có tính thóa mạ, đe dọa, có nội dung xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự, uy tín công tác của ông Q tại đơn vị, các cơ quan ban ngành, gây dư luận xấu đối với ông Q và Công an thành phố V nơi ông Q đã công tác. Ông Đoàn Minh Q đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với T theo quy định của pháp luật.

2. Hành vi của Nguyễn Văn T xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Thanh S – Chánh án và ông Đoàn Thế D – Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Quá trình tranh chấp hợp đồng giữa Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mai H2, do T chưa trả lãi 5%/tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên nên bà H2 khởi kiện T tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đòi bồi thường thiệt hại do hợp đồng vô hiệu.

Ngày 29/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm do Thẩm phán Đoàn Thế D là chủ tọa phiên tòa đã ra Bản án số 61/2020/DSST tuyên buộc Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bà Trần Thị Mai H2 số tiền 6.130.432.500 đồng. Không đồng ý với bản án sơ thẩm, T đã kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù được Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng T vẫn vắng mặt không lý do chính đáng, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên vụ án được đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Sau đó, T viết đơn tố cáo ông Nguyễn Thanh S và ông Đoàn Thế D vi phạm pháp luật, đưa vụ án hình sự ra xét xử dân sự vì T cho rằng bà H2 thuê Công ty T7 đến nhà T đe dọa, cưỡng ép để thu hồi 3.100.000.000 đồng tiền đặt cọc nhận chuyển nhượng đất của gia đình T đã cấu thành tội cưỡng đoạt tài sản. Tuy nhiên, vụ việc trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V thụ lý, giải quyết theo quy định, xác định không có dấu hiệu tội phạm và đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, T đã soạn thảo nhiều đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh gửi các cơ quan Nhà nước và ông Nguyễn Thanh S, ông Đoàn Thế D, trong đó có các đơn ghi ngày 05/3/2020, ngày 26/3/2020, ngày 08/9/2020, ngày 16/9/2020, ngày 19/9/2020, ngày 22/9/2020, ngày 28/9/2020, ngày 01/10/2020, ngày 05/10/2020, ngày 16/10/2020, ngày 29/10/2020, ngày 08/4/2021, ngày 09/4/2021 có dùng từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, đe dọa, bịa đặt, có tính chất nhục mạ, phỉ báng đối với ông S, ông D, ảnh hưởng đến uy tín công tác xét xử của cơ quan Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Liên quan đến việc xét xử vụ án dân sự trên của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, T còn gửi đơn đến Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao tố giác ông Nguyễn Thanh S vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp. Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã xem xét, xử lý đơn của T và xét thấy không thuộc thẩm quyền giải quyết nên đã chuyển đơn của T đến Vụ kiểm sát giải quyết khiếu nại trong hoạt động tư pháp xem xét đơn và chuyển đơn trên đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giải quyết.

Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân tối cao còn chuyển đơn ghi ngày 05/3/2020 do T viết, soạn thảo có sử dụng từ ngữ thiếu văn hóa xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm đối với ông Nguyễn Thanh S. Ngày 12/07/2021, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chuyển đơn có nội dung trên do Nguyễn Văn T viết đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Hành vi của Nguyễn Văn T xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của bà Châu Thị Minh T3 - Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu do Thẩm phán Châu Thị Minh T3 là chủ tọa phiên tòa mở phiên tòa hành chính giữa người khởi kiện ông Lê Minh T5 ủy quyền cho người đại diện là Nguyễn Văn T khởi kiện quyết định hành chính số 280/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố V, Hộ đồng xét xử đã bác yêu cầu khởi kiện của ông T5 về việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại phường A, thành phố V. Ngày 15/6/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mở phiên tòa phúc thẩm đã hủy quyết định 280/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố V, chấp nhận khởi kiện của ông Lê Minh T5, buộc UBND thành phố V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T5.

Mặc dù, Nguyễn Văn T chỉ là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện nhưng T đã viết đơn thư kiến nghị, phản ánh, trong đó có các đơn ghi ngày 05/3/2020, ngày 25/3/2020, ngày 30/4/2020 có sử dụng từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, đe dọa giết bà Châu Thị Minh T3, gây tâm lý hoang mang cho bà T3, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín công tác xét xử của Thẩm phán Châu Thị Minh T3. Bà T3 yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

4. Hành vi của Nguyễn Văn T xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Phạm Văn K - Phó Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B:

Ông Phạm Văn K là Phó Chánh văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, có nhiệm vụ tham mưu, phân loại, xử lý đơn, tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được công dân và các cơ quan tổ chức chuyển đến Công an tỉnh B xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong khoảng thời gian tháng 6, tháng 7 năm 2020, ông K có tiếp nhận đơn của Nguyễn Văn T tố giác Công ty T7 cùng một số cá nhân khác và đơn ghi tên ông Phạm Văn C tố giác Công ty cổ phần Đ1 (DIC) có hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản và công nhiên chiếm đoạt tài sản. Sau khi xem xét nội dung đơn, ông K đã ký Thông báo số 497/TB-VPCQCSĐT ngày 30/6/2020 trả lại đơn cho T vì đơn đã được giải quyết, không có tình tiết mới thuộc loại đơn không được giải quyết; ký phiếu hướng dẫn số 506/HD-VPCQCSĐT, trả lại đơn cho ông C vì những nội dung trong đơn của ông C đã được giải quyết bằng quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự số 03/2020/QĐ-PT ngày 17/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (do ông C tự ý bỏ về trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa).

Sau đó, T đã viết đơn ghi ngày 15/7/2020 có những từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, có tính thóa mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín quản lý, công tác của ông K tại Cơ quan Công an tỉnh B (BLĐT 193).

5. Hành vi của Nguyễn Văn T xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Đào Đức T4 - Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:

Liên quan đến việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất ở phường A, thành phố V giữa bà Lâm M và bà Trương Thị Nguyệt L (vợ của Nguyễn Văn T), UBND thành phố V có Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 và UBND tỉnh B có Quyết định số 1646/QĐ-UBND ngày 05/8/2014 công nhận quyền sử dụng đất cho bà L và bác yêu cầu khiếu nại của bà Lâm M. Sau đó, bà M khiếu nại, UBND tỉnh B đã có Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 09/7/2015 điều chỉnh một phần nội dung Quyết định 1646/QĐ-UBND ngày 05/8/2014 giải quyết khiếu nại lần hai vẫn bác khiếu nại của bà M. Bà Lâm M tiếp tục khởi kiện vụ án hành chính ra Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu yêu cầu hủy các quyết định nêu trên.

Căn cứ Điều 42 Luật khiếu nại năm 2011 quy định khởi kiện vụ án hành chính, ngày 15/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do ông Đào Đức T4 – Thẩm phán chủ tọa phiên tòa xét xử vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 05/2015/TLST-HC ngày 02/4/2015 giữa người khởi kiện bà Lâm M và người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thị Nguyệt L, Hội đồng xét xử đã bác đơn khởi kiện của bà Lâm M. Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Lâm M kháng cáo bản án sơ thẩm (bà Trương Thị Nguyệt L không kháng cáo).

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 247/2018/HC-PT ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử, trong đó có nội dung thẩm quyền thụ lý yêu cầu khởi kiện của bà Lâm M là đúng pháp luật.

Nguyễn Văn T (đại diện theo ủy quyền của bà L) có đơn gửi Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị xem xét lại Bản án hành chính phúc thẩm số 247/2018/HC-PT ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân tối cao có văn bản số 07/TB-VKS-HC ngày 14/01/2021 trả lời bà Trương Thị Nguyệt L nội dung không có căn cứ kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 247/2018/HC-PT ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T đã viết nhiều đơn gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và ông Đào Đức T4, trong đó có các đơn ghi ngày 15/01/2020, ngày 02/7/2020, ngày 25/11/2020 có nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm đối với ông T4. Ông T4 yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

6. Hành vi của Nguyễn Văn T xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn H - nguyên Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và ông Trần Văn V – hiện là Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:

Do T không đồng ý việc ông Đào Đức T4 – Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thụ lý giải quyết đơn khởi kiện của bà Lâm M nêu trên nên T đã có đơn khởi kiện về trách nhiệm bồi thường nhà nước gửi Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 26/3/2019, ông Trần Văn V, khi đó là Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ký văn bản số 102/2019/CV-TA trả lời đơn của T xác định việc Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thụ

lý vụ án hành chính theo đơn khởi kiện của bà Lâm M là đúng quy định pháp luật. Ngày 16/4/2020, ông V tiếp tục ký văn bản số 175/CV-TA trả lời đơn giải thích các nội dung T khiếu nại. Không đồng ý với nội dung trả lời của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên thời điểm này, T viết, soạn thảo nhiều đơn gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh của bưu điện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trong đó có các đơn ghi ngày 26/3/2019, ngày 12/4/2019, ngày 06/12/2019, ngày 10/12/2019, ngày 15/12/2019, ngày 22/12/2019, ngày 02/9/2020, ngày 22/12/2020 có nội dung lợi dụng quyền tự do dân chủ sử dụng từ ngữ thiếu văn hóa, xúc phạm gây ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm và uy tín công tác của ông Nguyễn Văn H và ông Trần Văn V. Ông H và ông V đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

Kết quả xác minh tại Bưu điện tỉnh B: từ ngày 01/06/2019 đến ngày 31/12/2019, T đã gửi 1176 bưu gửi; từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, T gửi 2651 bưu gửi; từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/06/2021, T1 gửi 636 bưu gửi (BLĐT 140).

Kết luận giám định:

Tại các Kết luận giám định số 81/KLGĐ-PC09-TL ngày 26/5/2021, số 93/KL-PC09-TL ngày 05/7/2021 và số 06/KLGĐ-PC09-TL ngày 18/01/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Chữ viết, chữ ký trên các đơn, tài liệu trên là chữ viết, chữ ký của Nguyễn Văn T (BLĐT 191, 192, 266, 267, 1000, 1001).

Tại Kết luận giám định theo Quyết định số 49/QĐ-STTTT ngày 06/6/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông kết luận đối với các đơn, tài liệu do Nguyễn Văn T viết, soạn thảo như sau:

(1) Có nội dung xúc phạm cơ quan, tổ chức; xúc phạm nhân phẩm, danh dự cá nhân. Thể hiện tại các nội dung như sau:

- Giấy đề ngày 05/3/2020 có chứa nội dung xúc phạm nhân phẩm, danh dự cá nhân ông Nguyễn Thanh S, bà Châu Thị Minh T3 - Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 26/3/2020 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Các giấy đề ngày 08/9/2020, ngày 28/9/2020 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S, ông Đoàn Thế D – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 01/10/2020 có chứa nội dung thô tục, xúc phạm danh dự và nhân phẩm đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S - Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 05/10/2020 có chứa nội dung thô tục, xúc phạm danh dự và nhân phẩm đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S, ông Đoàn Thế D – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 08/4/2021 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Đoàn Thế D.

- Các giấy đề ngày 25/3/2020, ngày 30/4/2020 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân bà Châu Thị Minh T3 - Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 15/7/2020 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Phạm Văn K, Phó Chánh văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B.

- Các giấy đề ngày 15/01/2020, ngày 02/7/2020, ngày 25/11/2020 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Đào Đức T4 – Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Các giấy đề ngày 16/10/2018, ngày 24/10/2018 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Đoàn Minh Q, nguyên Trưởng Công an thành phố V.

- Các giấy đề ngày 12/4/2019, ngày 15/12/2019 (mặt sau đề ngày 22/12/2019) có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Nguyễn Văn H, ông Trần Văn V – Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Các giấy đề ngày 06/12/2019, ngày 10/12/2019, ngày 15/12/2019 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Trần Văn V - Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 22/12/2019 có chứa nội dung xúc phạm danh dự và nhân phẩm cá nhân ông Nguyễn Văn H - Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(2) Có nội dung xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; dùng từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, bịa đặt, có tính chất nhục mạ, phỉ báng. Thể hiện ở các nội dung:

- Giấy đề ngày 05/3/2020 có chứa nội dung xuyên tạc, thực thi công vụ của lực lượng Công an, hoạt động của cơ quan Tòa án và cơ quan tư pháp, hạ uy tín của cán bộ, công chức nhà nước, nhục mạ cá nhân của ông Nguyễn Thanh S và bà Châu Thị Minh T3.

- Giấy đề ngày 26/3/2020 có chứa nội dung dùng từ ngữ phỉ báng nói xấu Đ2 và xâm phạm hoạt động của cán bộ, công chức nhà nước, nhục mạ đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 08/9/2020 có chứa nội dung đe dọa, nhục mạ đối với cá nhân ông Đoàn Thế D – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Các giấy đề ngày 16/9/2020, ngày 19/9/2020, ngày 16/10/2020, ngày 09/4/2021, ngày 15/4/2021 có chứa nội dung đe dọa đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 29/10/2020 có chứa nội dung vu khống, bịa đặt, nói sai sự thật ảnh hưởng đến cá nhân ông Nguyễn Thanh S – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 08/4/2021 có chứa nội dung đe dọa đối với cá nhân ông Nguyễn Thanh S, ông Đoàn Thế D – Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Các giấy đề ngày 25/3/2020, ngày 30/4/2020 có chứa nội dung vu khống, đổ lỗi, dùng từ ngữ thô tục, nhục mạ đến cá nhân bà Châu Thị Minh T3 - Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 16/10/2018 có chứa nội dung dùng từ ngữ thô tục, phỉ báng Đảng viên Đ2, bôi nhọ cá nhân ông Đoàn Minh Q, nguyên Công an thành phố V.

- Giấy đề ngày 06/7/2019 có chứa nội dung đe dọa, vu khống đến cá nhân ông Đoàn Minh Q, nguyên Công an thành phố V.

- Giấy đề ngày 12/4/2019 có chứa nội dung dùng từ ngữ thô tục, phỉ báng Đ2, nói xấu hoạt động của cán bộ, công chức nhà nước.

- Giấy đề ngày 22/12/2019 có chứa nội dung đe dọa, dùng từ ngữ thô tục, nhục mạ đến cá nhân ông Nguyễn Văn H – Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 15/12/2019 có chứa nội dung dùng từ ngữ thô tục, nhục mạ đến ông Nguyễn Văn H, ông Trần Văn V – Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Giấy đề ngày 10/12/2019 có chứa nội dung dùng từ ngữ thô tục, phỉ báng hệ thống chính trị và hoạt động của cán bộ, công chức nhà nước.

(3) Chưa phát hiện nội dung gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, do chưa phát hiện có nội dung phát tán môi trường xung quanh cũng như môi trường mạng.

Kết luận chung: Lời viết của Nguyễn Văn T trong các mẫu cần giám định có nội dung: Xuyên tạc, phỉ báng Đảng và Nhà nước trong các lĩnh vực quản lý xã hội, quản lý cán bộ, nói xấu cán bộ, công chức nhà nước; Xuyên tạc về cách điều hành, quản lý nhà nước của các lãnh đạo, sự quản lý điều hành của các cơ quan Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an nhân dân (BLĐT 2127 – 2135).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (BLĐT 193 – 1728; 2139 – 2142).

Ngoài ra, Nguyễn Văn T còn viết nhiều đơn thư, phản ánh, khiếu nại có nội dung xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân khác công tác tại các cơ quan từ Trung ương đến địa phương nhưng những người này không có yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét giải quyết.

II. Vụ thứ hai: "Chống người thi hành công vụ":

Năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận được đơn khởi kiện dân sự của Nguyễn Văn T và bà Trương Thị Nguyệt L là vợ T (cùng địa chỉ: A L, Phường D, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đối với các ông, bà: Lê Minh T5, Lê Minh T6, Lê Thị S1, Nguyễn Thị Tuyết N2, Nguyễn Thị Tuyết H3, Nguyễn Đăng Q1 và Nguyễn Đăng V1.

Ngày 05/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã quyết định thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 245/2020/TLST-DS, "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ" theo đơn khởi kiện của Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Nguyệt L. Thư ký Nguyễn Thị Bích N1 được phân công cùng với Thẩm phán giải quyết vụ án nêu trên. Trong quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã nhiều lần triệu tập nguyên đơn Nguyễn Văn T và Trương Thị Nguyệt L nhưng T, bà L không đến.

Ngày 22/10/2021, Thư ký N1 được phân công nhiệm vụ đến nhà Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Nguyệt L, tại địa chỉ: A L, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao các văn bản tố tụng dân sự vụ án nhưng T, bà L từ chối nhận.

Ngày 05/11/2021, Thư ký N1 đã đến U để liên hệ hỗ trợ việc tống đạt các quyết định của Tòa án. Ban Tư pháp Phường 4 đã giới thiệu và cử bà Võ Thị Bạch Y là Tổ trưởng Tổ 1, khu phố F, Phường D, thành phố V đi cùng Thư ký N1.

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/11/2021, Thư ký N1 cùng với bà Y đến nhà Nguyễn Văn T để giao các văn bản của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu (gồm: Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 23/2021/TB-TA ngày 02/11/2021; Thông báo về việc trả lời đơn xin thay đổi người khởi kiện số 01/2021/TB-TA ngày 19/10/2021; Quyết định về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Nguyệt L, số 08/2021/QĐ-GQKN ngày 19/10/2021) cho vợ chồng T.

Khi gặp T, bà N1 giới thiệu là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu đến giao cho T các văn bản trên và giới thiệu bà Y là Tổ trưởng tổ dân phố đi cùng, chứng kiến việc giao các văn bản cho T. Khi thấy Thư ký N1, T đã có lời lẽ thô tục chửi mắng, xúc phạm Thư ký N1 cùng các cán bộ đang công tác tại Toà án thành phố V, T cũng không nhận các văn bản của Tòa án. Thư ký N1 giải thích và mời T đến Toà án thành phố V để giải quyết vụ việc tranh chấp do T là nguyên đơn đang được Toà án thành phố V thụ lý giải quyết nhưng T có thái độ không hợp tác, liên tục xúc phạm Thư ký N1. Thư ký N1 đã lập biên bản về việc T từ chối nhận các văn bản của Tòa án thành phố V, có sự chứng kiến của bà Y. Thư ký N1 cũng đã giải thích việc T từ chối nhận thì sẽ tiến hành niêm yết tại nơi ở của T.

Sau khi T bỏ đi vào nhà, Thư ký N1 tiến hành dán niêm yết các văn bản của Toà án thành phố Vũng Tàu vào cổng nhà T và lập biên bản có sự chứng kiến của bà Y. Sau khi niêm yết xong, Thư ký N1 cùng bà Y đi về dọc theo đường L hướng về phía ngã tư L - N. Ngay sau đó, T từ trong nhà mở cửa đuổi theo Thư ký N1 đến trước khu vực nhà số A đường L thì chửi mắng Thư ký N1 về việc niêm yết các văn bản của Toà án thành phố V trước nhà T. Cùng lúc đó, T dùng tay phải

tát vào mặt làm mắt kính của Thư ký N1 bị văng xuống đất. T tiếp tục chửi mắng và bắt Thư ký N1 quay lại, xé bỏ các văn bản của Tòa án. Lúc này, bà Trương Thị Nguyệt L đi xe đạp đến can ngăn. T tiếp tục chửi mắng và bắt Thư ký Ngọc gỡ các văn bản đã dán niêm yết trước nhà T. Lo sợ bị T đánh nên Thư ký N1 đi theo T và gỡ các văn bản của Toà án thành phố V vừa được niêm yết trước nhà T. Sau đó, Thư ký N1 đến Công an P, thành phố V trình báo vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T thừa nhận có hành vi tát vào mặt Thư ký N1 và yêu cầu Thư ký Ngọc gỡ các văn bản đã niêm yết trước cửa nhà T.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Cơ quan chức năng thu giữ: 01 (một) đầu thu hiệu KB Vision, số S: 6B02340PAZ17C74; 01 (một) đầu thu nhãn hiệu Vantech Model VT- 4100 và 01 (một) thùng tài liệu ghi tên Nguyễn Văn T.

Đối với 01 (một) đầu thu hiệu KB Vision, số S: 6B02340PAZ17C74; 01 (một) đầu thu nhãn hiệu Vantech Model VT-4100: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T. Ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra quyết định xử lý đồ vật, trả lại cho bà Trương Thị Nguyệt L là vợ của bị cáo Nguyễn Văn T quản lý.

Đối với 01 (một) thùng tài liệu: Sau khi tiến hành mở niêm phong, làm việc với bị can, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã tiến hành thu giữ một số tài liệu phục vụ công tác điều tra xử lý vụ án nêu trên. Số tài liệu còn lại liên quan đến vụ án "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân" trước đây của Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong lại và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ" và "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân".

Áp dụng khoản 1 Điều 330 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 1 (một) năm về tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng khoản 1 Điều 331 và điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội trên là 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2021.

Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định bị cáo Nguyễn Văn T làm đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm và tuyên bố bị cáo không phạm tội.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và cho rằng: Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Chống người thi hành công vụ" và "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân". Áp dụng khoản 1 Điều 330 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T 1 (một) năm về tội "Chống người thi hành công vụ". Áp dụng khoản 1 Điều 331 và điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội trên là 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật không oan. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tố tụng:

Tại phiên toà phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt, bị cáo nhất trí việc xét xử vắng mặt Luật sư. Một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt tại tất cả các phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Luật sư và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo thủ tục chung.

[1] Ngày 05 tháng 8 năm 2020 Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã thụ lý vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ" trong đó có Nguyễn Văn T và bà Trương Thị Nguyệt L (vợ T) là đương sự trong vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Văn T thừa nhận đã tát thư ký N1 khi thư ký N1 đến nhà bị cáo niêm yết giấy triệu tập đương sự và bắt thư ký Ngọc gỡ bỏ tất cả các tài liệu niêm yết. Bị cáo T cũng xác nhận nhiều lần gửi các tài liệu tố cáo các cá nhân lãnh đạo, thẩm phán.

Ngoài ra xuất phát từ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tranh chấp dân sự, khởi kiện hành chính của các cơ quan Nhà nước, cơ quan tiến hành tố tụng hai cấp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trong thời gian từ năm

2018 đến năm 2021, Nguyễn Văn T đã viết, soạn thảo, gửi nhiều đơn thư, phản ánh đến nhiều cơ quan từ cấp Trung ương đến địa phương có nội dung, từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, bịa đặt, có tính chất nhục mạ, phỉ báng, đe dọa, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của một số cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh tư pháp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/11/2021, Thư ký Nguyễn Thị Bích N1 công tác tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu được phân công nhiệm vụ đến nhà Nguyễn Văn T tại số A L, phường D, thành phố V để niêm yết các văn bản tố tụng trong vụ án dân sự mà T là nguyên đơn (do T không nhận các văn bản trên). Nguyễn Văn T đã có những lời lẽ chửi bới, xúc phạm Thư ký N1 và đã có hành vi dùng tay tát vào mặt thư ký N1; buộc Thư ký N1 phải quay lại nhà T tháo gỡ các văn bản đã niêm yết tại nhà T. Như vậy T đã có hành vi tát Thư ký N1 đồng thời buộc Thư ký N1 phải quy lại tháo gỡ các văn bản niêm yết tại nhà T, hành vi của T đủ yếu tố cấu thành tội "*Chống người thi hành công vụ"* bị cáo thừa nhận về hành vi nhưng lại cho rằng bị cáo không phạm tội là không có căn cứ được chấp nhận. Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội " *Chống người thi hành công vụ"* là có căn cứ đúng pháp luật không oan, đơn kháng cáo của bị cáo kêu oan về tội "*Chống người thi hành công vụ*" là không có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Trong thời gian từ năm 2018 đến 2021, Nguyễn Văn T đã nhiều lần lợi dụng quyền tự do dân chủ là quyền khiếu nại, tố cáo để soạn thảo nhiều đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh có nội dung xúc phạm nhân phẩm, danh dự, với những từ ngữ thiếu văn hóa, thô tục, bịa đặt, có tính chất thóa mạ, đe dọa đối với các ông, bà: Nguyễn Thanh S – Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Đoàn Thế D - Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Châu Thị Minh T3 - Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Phạm Văn K - Phó Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh B, Đào Đức T4 - Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đoàn Minh Q - nguyên Trưởng Công an thành phố V, Nguyễn Văn H - Nguyên Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Trần Văn V - Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, gây ảnh hưởng đến uy tín, công tác, tinh thần của những người trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm cũng như phúc thẩm hôm nay, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử; Hội đồng xét xử xét thấy; Bị cáo thừa nhận có hành vi soạn thảo nhiều đơn thư khiếu nại tố cáo gửi đi các nơi, xét thấy về nội dung trong các đơn thư bị cáo soạn thảo và gửi đi đã được Cơ quan điều tra thu thập và tiến hành giám định theo đúng quy định của Pháp luật. Tại Kết luận giám định theo Quyết định số 49/QĐ-STTTT ngày 06/6/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh B đã có kết luận đối với các đơn, tài liệu do Nguyễn Văn T viết, soạn thảo với **Kết luận chung**: Lời viết của Nguyễn Văn T trong các mẫu cần giám định có nội dung: Xuyên tạc, phỉ báng Đảng và Nhà nước trong các lĩnh vực quản lý xã hội, quản lý cán bộ, nói xấu cán

bộ, công chức nhà nước; Xuyên tạc về cách điều hành, quản lý nhà nước của các lãnh đạo, sự quản lý điều hành của các cơ quan Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an nhân dân (BLĐT 2127 – 2135). Với kết quả giám định như trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận việc Toà án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân",* theo quy định tại khoản 1 Điều 331 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật không oan, do vậy đơn kháng cáo của bị cáo không có căn cứ được chấp nhận.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo cho rằng nếu có sai phạm thì bị cáo có thể chịu trách nhiệm hình sự về tội "Làm nhục người khác" hoặc tội "Xâm phạm quyền khiếu nại, tố cáo" xét thấy; lời bào chữa của bị cáo là không có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ" và "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân".

Áp dụng khoản 1 Điều 330 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 1 (một) năm về tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng khoản 1 Điều 331 và điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội trên là **3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (2)
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (1)
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (1)
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; (3)

(để tống đạt cho bị cáo Nguyễn Văn T)
- Lưu VT (5), HS (2) (Án-NTTAM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thành

CÁC THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tửu - Lê Thị Tuyết Trinh

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thành